

TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN

GIẤY BIÊN NHẬN THANH TOÁN

Mã lô: **15835481**Ngày (Date): **22/09/2025 07:19**

Mã số thuế: 305019598

Mã giao dịch: 1M2Q7J4W6Y

Khách hàng: Công Ty TNHH Bao Bì Giấy Dụ Thành

Địa chỉ: Quốc Lộ 22, Ấp Tân Tiến, Xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh

Mẫu hóa đơn: 1/003

Ký hiệu: C25TCL

Số hóa đơn: 6562526

| Số ĐK | Số Container | Phương án | Số lượng | Đơn giá | Thuế (%) | Giảm giá | Thành tiền |
|-------|--------------|---|----------|---------|----------|----------|------------|
| ***** | AUGU0000008 | Phụ thu phí nâng 45 hàng lớn hơn 15 ngày | 1 | 179,400 | 8 | 0 | 179,400 |
| ***** | CNBU0000005 | Phụ thu phí nâng 45 hàng lớn hơn 15 ngày | 1 | 179,400 | 8 | 0 | 179,400 |
| ***** | QVYU0000009 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng 7->9 ngày | 1 | 97,600 | 8 | 0 | 97,600 |
| ***** | DFEU0000008 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng 10->15 ngày | 1 | 146,200 | 8 | 0 | 146,200 |
| ***** | HCXU0000006 | Phụ thu phí nâng 20 hàng 7->9 ngày | 1 | 102,600 | 8 | 0 | 102,600 |
| ***** | SZQU0000007 | Phụ thu phí nâng 20 rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 169,400 | 8 | 0 | 169,400 |
| ***** | PYOU0000003 | Phụ thu phí nâng 40 lạnh rỗng 10->15 ngày | 1 | 156,200 | 8 | 0 | 156,200 |
| ***** | JJEU0000002 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng 4 -> 6 ngày | 1 | 194,800 | 8 | 0 | 194,800 |
| ***** | BRWU0000009 | Phụ thu phí nâng 20 rỗng 4 -> 6 ngày | 1 | 189,800 | 8 | 0 | 189,800 |
| ***** | XPXU0000006 | Phụ thu phí nâng 20 hàng 10->15 ngày | 1 | 151,200 | 8 | 0 | 151,200 |
| ***** | ZVZU0000003 | Phụ thu phí nâng 40 lạnh rỗng 4 -> 6 ngày | 1 | 204,800 | 8 | 0 | 204,800 |
| ***** | GRSU0000004 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh rỗng 10->15 ngày | 1 | 161,200 | 8 | 0 | 161,200 |
| ***** | QIOU0000001 | Giao cont hàng 40 hàng | 1 | 437,000 | 8 | 0 | 437,000 |
| ***** | SCLU0000003 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 189,400 | 8 | 0 | 189,400 |
| ***** | ZWIU0000008 | Phụ thu phí nâng 45 hàng 10->15 ngày | 1 | 151,200 | 8 | 0 | 151,200 |
| ***** | IDYU0000002 | Phụ thu phí nâng 20 rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 169,400 | 8 | 0 | 169,400 |
| ***** | BPHU0000002 | Phụ thu phí nâng 45 rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 169,400 | 8 | 0 | 169,400 |
| ***** | PGAU0000003 | Phụ thu phí nâng 20 rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 169,400 | 8 | 0 | 169,400 |
| ***** | WNCU0000003 | Giao cont hàng 20 hàng | 1 | 432,000 | 8 | 0 | 432,000 |
| ***** | FARU0000004 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 189,400 | 8 | 0 | 189,400 |
| ***** | GRCU0000003 | Phụ thu phí nâng 45 hàng 4 -> 6 ngày | 1 | 199,800 | 8 | 0 | 199,800 |
| ***** | UZTU0000000 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh hàng lớn hơn 15 ngày | 1 | 199,400 | 8 | 0 | 199,400 |
| ***** | NSWU0000002 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng 10->15 ngày | 1 | 146,200 | 8 | 0 | 146,200 |
| ***** | LSEU0000007 | Phụ thu phí nâng 40 lạnh hàng 7->9 ngày | 1 | 117,600 | 8 | 0 | 117,600 |
| ***** | EQDU0000009 | Phụ thu phí nâng 40 hàng 7->9 ngày | 1 | 107,600 | 8 | 0 | 107,600 |
| ***** | OLDU0000005 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 174,400 | 8 | 0 | 174,400 |
| ***** | SPDU0000005 | Phụ thu phí nâng 20 hàng 4 -> 6 ngày | 1 | 199,800 | 8 | 0 | 199,800 |
| ***** | PXNU0000003 | Phụ thu phí nâng 45 rỗng 10->15 ngày | 1 | 141,200 | 8 | 0 | 141,200 |
| ***** | LIHU0000007 | Phụ thu phí nâng 40 lạnh rỗng lớn hơn 15 ngày | 1 | 184,400 | 8 | 0 | 184,400 |
| ***** | VUAU0000004 | Phụ thu phí nâng 45 hàng 10->15 ngày | 1 | 151,200 | 8 | 0 | 151,200 |
| ***** | YDHU0000000 | Phụ thu phí nâng 40 hàng 4 -> 6 ngày | 1 | 204,800 | 8 | 0 | 204,800 |
| ***** | OFRU0000006 | Giao cont hàng 40 lạnh hàng | 1 | 447,000 | 8 | 0 | 447,000 |
| ***** | HDTU0000007 | Giao cont hàng 45 hàng | 1 | 432,000 | 8 | 0 | 432,000 |
| ***** | XLFU0000002 | Phụ thu phí nâng 20 hàng 10->15 ngày | 1 | 151,200 | 8 | 0 | 151,200 |
| ***** | ROQU0000009 | Phụ thu phí nâng 45 hàng lớn hơn 15 ngày | 1 | 179,400 | 8 | 0 | 179,400 |
| ***** | VFZU0000007 | Phụ thu phí nâng 40 hàng 4 -> 6 ngày | 1 | 204,800 | 8 | 0 | 204,800 |
| ***** | CVAU0000009 | Giao cont hàng 45 hàng | 1 | 432,000 | 8 | 0 | 432,000 |
| ***** | PIBU0000007 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh hàng lớn hơn 15 ngày | 1 | 199,400 | 8 | 0 | 199,400 |
| ***** | XNOU0000003 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh hàng 7->9 ngày | 1 | 122,600 | 8 | 0 | 122,600 |
| ***** | PFYU0000002 | Giao cont rỗng 20 rỗng | 1 | 422,000 | 8 | 0 | 422,000 |
| ***** | UXZU0000005 | Phụ thu phí nâng 40 lạnh hàng 4 -> 6 ngày | 1 | 214,800 | 8 | 0 | 214,800 |
| ***** | AGAU0000008 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng 10->15 ngày | 1 | 146,200 | 8 | 0 | 146,200 |
| ***** | UCLU0000004 | Phụ thu phí nâng 20 lạnh rỗng 10->15 ngày | 1 | 161,200 | 8 | 0 | 161,200 |
| ***** | HJZU0000001 | Phụ thu phí nâng 40 rỗng 10->15 ngày | 1 | 146,200 | 8 | 0 | 146,200 |

(*) Chú ý: Biên nhận không phải là hóa đơn điện tử.

Tổng cộng:

4,539,800